

UNIT 4 – Plus 9

Part 1: Viết sang tiếng Anh

hay gay hấn, hung hăng: _____

điều bực mình, mỗi muộn phiền: _____

khó chịu, bực mình: _____

quyết đoán: _____

buồn: _____

nỗi buồn tẻ, nỗi buồn chán: _____

thất vọng buồn: _____

làm bình tĩnh: _____

làm vui vẻ, phấn khởi: _____

tập trung: _____

cẩn trọng, chu đáo: _____

sự chán ghét, sự ghê tởm: _____

ghê tởm, kinh tởm: _____

làm sao lãng: _____

lúng túng, bối rối: _____

sự lúng túng, bối rối: _____

sự xúc động: _____

sự hào hứng phấn khởi: _____

sự sợ hãi, sự khiếp sợ: _____

kinh khủng, khủng khiếp: _____

cải thiện: _____

cởi mở: _____

tính cách, tính tình: _____

nhà triết học, triết gia: _____

nhà tâm lí học: _____

làm giảm: _____

sự nghỉ ngơi, sự giải trí: _____

thư giãn, nghỉ ngơi: _____

làm chậm lại: _____

tăng tốc: _____

gây căng thẳng: _____

làm ngạc nhiên, làm kinh ngạc: _____

thông cảm, đồng cảm: _____

sự thông cảm: _____

giảm (âm lượng, nhiệt độ..): _____

tắt (công tác thiết bị): _____

bật (công tác thiết bị): _____

tăng (âm lượng, nhiệt độ...): _____

lo lắng, lo âu: _____

tập thể dục: _____

Part 2: Viết sang tiếng Việt

aggressive (adj): _____

annoyance (n): _____

annoyed (adj): _____

assertive (adj): _____

blue (adj): _____

boredom (n): _____

broken-hearted (adj): _____

calm down (phrv): _____

cheer up (phrv): _____

concentrate (v): _____

considerate (adj): _____

disgust (n): _____

disgusting (adj): _____

distract (v): _____

embarrassing (adj): _____

embarrassment (n): _____

emotion (n): _____

excitement (n): _____

fear (n): _____

frightening (adj): _____

improve (v): _____

open-minded (adj): _____

personality (n): _____

philosopher (n): _____

psychologist (n): _____

reduce (v): _____

relaxation (n): _____

relaxing (adj): _____

slow down (phrv): _____

speed up (phrv): _____

stressful (adj): _____

surprising (adj): _____

sympathetic (adj): _____

sympathy (n): _____

turn down (phrv): _____

turn off (phrv): _____

turn on (phrv): _____

turn up (phrv): _____

worried (adj): _____

work out (phrv): _____